

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LV
TỈNH ĐỒNG THÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 33/2023/HS-ST

Ngày: 19 - 6 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LV

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hiến Cường.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Thế.
2. Bà Nguyễn Thị Phương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Đình Duẩn, là Thư ký của Tòa án nhân dân huyện LV, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện LV, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tuấn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 12/6/2023 và ngày 19/6/2023, tại trụ sở Tòa án Huyện, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 31/2023/TLST-HS ngày 24 tháng 5 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 28/2023/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 5 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phan Tấn Đ** (tên gọi khác: **T**), sinh năm 1987, tại tỉnh Đồng Tháp; đăng ký thường trú: Khóm T, thị trấn O, huyện S, tỉnh An Giang; Chỗ ở: Ấp 7, xã V, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 5/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không có; con ông Phan Văn D và bà Nguyễn Ngọc Đ2; chung sống như vợ chồng với chị Huỳnh Thanh T từ năm 2008 và có 02 con chung cùng sinh năm 2010, không còn chung sống với chị T từ năm 2013; chung sống như vợ chồng với chị Nguyễn Thị Ngọc D và có 01 con chung sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không có; Nhân thân: Ngày 11/7/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Kiên Hải, tỉnh Kiên Giang xử phạt 03 năm tù, về tội "Cố ý gây thương tích", chấp hành xong hình phạt tù ngày 04/01/2020; tạm giữ ngày 13/3/2023; tạm giam từ ngày 22/3/2023 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện LV, tỉnh Đồng Tháp; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh **Huỳnh Thanh N**, sinh năm 1989; Nơi cư trú: Ấp N, xã I, huyện C, tỉnh Đồng Tháp; đơn vị công tác: Đội Cảnh sát giao thông đường bộ số 2 - Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đồng Tháp; địa chỉ: Ấp T, xã M, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

2. Anh **Phạm D**, sinh năm 1984; Nơi cư trú: Ấp L, xã B, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp; đơn vị công tác: Đội Cảnh sát giao thông đường bộ Số 2 - Phòng Cảnh

sát giao thông Công an tỉnh Đồng Tháp; địa chỉ: Ấp T, xã M, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

- *Người làm chứng:*

1. Anh **Nguyễn Hoài P**, sinh năm 1985; *Cư trú tại:* Ấp 4, xã Q, huyện C, tỉnh Đồng Tháp (Vắng mặt).

2. Anh **Nguyễn Hữu P1**, sinh năm 1986; *Cư trú tại:* Ấp 5, xã I, thành phố N, tỉnh Đồng Tháp (Vắng mặt).

3. Anh **Huỳnh Nhựt H**, sinh năm 1985; *Cư trú tại:* Số 201, ấp 6, xã V, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp (Vắng mặt).

4. Bà **Lê Thị P3**, sinh năm 1957; *Cư trú tại:* Số 234, ấp 7, xã V, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp; (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thực hiện lịch tuần tra kiểm soát số: 70/LTTKS-Đ5 ngày 12/3/2023 của Đội cảnh sát giao thông đường bộ số 2 - Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đồng Tháp có nhiệm vụ tuần tra kiểm soát cơ động trên tuyến Quốc lộ 80, Quốc lộ N2B, kết hợp dừng một điểm trên Quốc lộ N2B thuộc xã Định An, huyện LV để kiểm tra xử lý vi phạm về nồng độ cồn, đi ngược chiều, không giấy phép lái xe, chưa đủ tuổi, phòng ngừa thanh thiếu niên tụ tập trong thời gian từ 15 giờ đến 18 giờ ngày 12/3/2023. Tổ công tác có 04 đồng chí gồm: Nguyễn Hoài P, Nguyễn Hữu P1, Huỳnh Thanh N và Phạm D. Tổ do đồng chí Phong làm Tổ trưởng. Khi đi tuần tra, Tổ tuần tra mặc trang phục ngành Công an theo quy định.

Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, trong lúc đồng chí Huỳnh Thanh N cùng với đồng chí Phạm D đang thực hiện nhiệm vụ tuần tra tại KM 35+400 trên Quốc lộ 80 thuộc ấp V, xã T, huyện Lấp Vò, thì Phan Tấn Đ điều khiển xe mô tô biển số 66V1-834.40 đến chỗ đồng chí N và đồng chí D và Đ nói với đồng chí N và đồng chí D là Đ bị người khác đánh nhưng không rõ là ai đánh, nên yêu cầu Tổ tuần tra xử lý vụ việc cho Đ.

Lúc này, đồng chí N giải thích là Tổ tuần tra đang phải thực hiện nhiệm vụ tuần tra kiểm soát giao thông, nên hướng dẫn Đ đến Công an xã V để trình báo sự việc. Sau khi được hướng dẫn, Đ không nghe theo sự hướng dẫn mà tiếp tục lớn tiếng “Tôi báo các anh là tôi bị đánh mà các anh không giải quyết”. Sau đó Đ xuống xe, tiếp tục nói lớn tiếng là Đ đã uống nhiều rượu bia, yêu cầu được kiểm tra nồng độ cồn trong người và yêu cầu lập biên bản. Tổ công tác yêu cầu Đ bình tĩnh đợi kiểm tra nồng độ cồn (vì thiết bị đo nồng độ cồn do đồng chí P đang quản lý mà đồng chí P thì chưa đến). Sau đó, Đ sử dụng điện thoại di động của Đ chụp hình đồng chí N và đồng chí D. Lúc này đồng chí D đến rút chìa khóa xe từ trên xe của Đ để ngăn chặn việc Đ lấy xe chạy đi có thể gây nguy hiểm cho người khác và để Tổ công tác thực hiện việc đo nồng độ cồn đối với Đ, thì bị Đ xông tới dùng tay trái

đánh 01 cái hướng từ sau ra trước trúng vùng sau đầu đồng chí D làm mũ kê pi của đồng chí D rơi xuống đất, sau đó Đ tháo nón bảo hiểm đang đội trên đầu, rồi cầm trên tay. Theo Đ trình bày mục đích Đ đánh đồng chí D là để lấy lại chìa khóa xe chạy đi, không chấp hành việc đo nồng độ cồn. Thấy đồng chí D bị đánh, đồng chí Nhân tiến đến dùng tay đẩy Đ ra và tiến về phía Đ dùng tay quật ngã Đ để khống chế, nhưng Đ không ngã xuống đất. Sau khi bị đồng chí Nhân quật, thì Đ đứng dậy được và tay phải cầm nón bảo hiểm đánh không trúng đồng chí Nhân. Đ tiếp tục dùng nón bảo hiểm đánh 01 cái trúng vùng cằm trái của đồng chí Nhân, thì bị đồng chí N và đồng chí D khống chế và quật ngã được Đ. Trong lúc khống chế, thì Đ chống đối nên đồng chí N đè Đ xuống, thì bị Đ dùng răng cắn vào phía trước đùi phải và dùng tay bóp vào hạ bộ của đồng chí N. Sau đó, tổ tuần tra đưa Đ về trụ sở Công an xã Vĩnh Thạnh làm việc. Đồng chí N được đưa đến Trung tâm y tế huyện Lập Vò khám và điều trị xuất viện trong ngày.

Cơ quan điều tra thu giữ của Phan Tấn Đ gồm: 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đỏ, đã qua sử dụng; 01 nón bảo hiểm màu xanh; 01 xe mô tô biển số 66V1-834.40.

Ngày 12/3/2023, Cơ quan điều tra tiến hành xem xét dấu vết trên thân thể của anh Huỳnh Thanh N nhận: Nhân bị 01 vết sưng bầm mặt trước 1/3 trên đùi phải kích thước 06 x 05cm, trên nền vết sưng bầm có vết xước da kích thước 2,5 x 01cm; vùng cằm trái có vết sưng nề kích thước 02 x 0,3cm. Anh Nhân khai nhận các thương tích trên do Đạt gây ra.

Ngày 13/3/2023, Cơ quan điều tra tiến hành trích xuất dữ liệu Camera ghi nhận diễn biến vụ việc được Camera của cơ sở nhôm sắt Bảo Sang ghi lại, thời gian từ 16 giờ 58 phút 47 giây đến 17 giờ 01 phút 07 giây ngày 12/3/2023, lưu vào đĩa DVD và niêm phong theo quy định. Cùng ngày, Cơ quan điều tra tiến hành trích xuất dữ liệu Camera do đồng chí Huỳnh Thanh N quay lại diễn biến vụ việc Đ có hành vi chống người thi hành công vụ, được lưu vào đĩa DVD và niêm phong theo quy định.

Ngày 13/3/2023, anh Huỳnh Thanh N có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với Phan Tấn Đ về hành vi tấn công và gây thương tích cho anh N trong khi anh N đang thi hành công vụ.

Giấy chứng nhận thương tích số: 08/CN-TTYT ngày 14/3/2023 của Trung tâm y tế huyện Lập Vò xác định: Huỳnh Thanh N bị sưng nề vùng cằm trái kích thước 0,3 x 02cm; 1/3 trên đùi phải mặt trước có vết sưng bầm kích thước 05 x 06cm, trên đó có vết xước da kích thước 01 x 2,5cm.

Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 132/KLTTCT-TTPYĐT ngày 24/3/2023 của Trung tâm Pháp y - Sở Y tế Đồng Tháp kết luận: Huỳnh Thanh N bị 02 vết biến đổi sắc tố da vùng cằm trái, mặt trước 1/3 trên đùi phải mỗi vết 01%; Vết thương phần mềm mặt trước 1/3 trên đùi phải tỷ lệ tổn thương 02%. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của Huỳnh Thanh N tại thời điểm giám định là 04%, theo phương pháp cộng lùi. Tổn thương vùng cằm trái do vật tày gây

ra. Tổn thương vùng đùi phải do vật tày có cạnh gây ra. Cơ chế hình thành tổn thương do ngoại lực tác động gây ra.

Kết luận giám định số: 333/KL-KTHS ngày 22/3/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp kết luận: Mẫu máu chứa trong ống nghiệm, ghi thu của Phan Tấn Đ tại thời điểm giám định ngày 14/3/2023 có chứa thành phần cồn (Ethanol), nồng độ cồn 53,1mg/100ml máu.

Ngày 10/4/2023, anh Huỳnh Thanh N có đơn rút đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với Phan Tấn Đ về hành vi gây thương tích cho anh N và anh N không yêu cầu Đ bồi thường các khoản chi phí nào.

Đối với xe mô tô biển số 66V1-834.40, qua điều tra xác định do bà Nguyễn Ngọc Đ1 (mẹ ruột của Đ) đứng tên chủ sở hữu và 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đỏ của Phan Tấn Đ. Do xe mô tô và điện thoại di động không liên quan đến hành vi của Đ, nên ngày 30/3/2023, Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô trên cho bà Đ1 và trả lại điện thoại di động cho Đ.

Tại Cáo trạng số: 32/CT-VKSLVo ngày 23 tháng 5 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện LV truy tố bị cáo Phan Tấn Đ về tội “Chống người thi hành công vụ” theo quy định tại khoản 1 Điều 330 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Vị đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố như Cáo trạng. Trên cơ sở phân tích tính chất nguy hiểm do hành vi của bị cáo gây ra; nguyên nhân, điều kiện dẫn đến tội phạm, nhân thân của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Tuyên bố bị cáo Phan Tấn Đ phạm tội “Chống người thi hành công vụ” theo quy định tại khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự; áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Đạt tù 09 tháng đến 01 năm tù.

+ Về xử lý vật chứng, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên: Tịch thu tiêu hủy 01 nón bảo hiểm màu xanh của Phan Tấn Đ dùng vào việc phạm tội.

+ Về trách nhiệm dân sự:

Anh Huỳnh Thanh N bị thương tích vùng cằm trái và đùi phải, anh N không yêu cầu bị cáo bồi thường, nên không giải quyết.

Anh Phạm D bị Đ dùng tay đánh trúng vùng đầu, anh D không yêu cầu bồi thường, nên không giải quyết.

- Bị cáo Phan Tấn Đ trình bày: Đồng ý xét xử vắng mặt đối với anh Huỳnh Thanh N, anh Phạm D, người làm chứng Nguyễn Hoài P, Nguyễn Hữu P1, Huỳnh Nhựt H và Lê Thị P3; không khiếu nại Biên bản tiếp nhận người bị bắt trong trường hợp phạm tội quả tang, kết luận giám định pháp y về thương tích của anh Nhàn, biên bản dựng lại hiện trường, sơ đồ, bản ảnh hiện trường, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng. Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố.

- Tại phần tranh luận: Bị cáo không tranh luận với Kiểm sát viên.
- Lời nói sau cùng của bị cáo là xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Huyện và Điều tra viên trong quá trình điều tra; của Viện kiểm sát Huyện và Kiểm sát viên trong quá trình truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo Đ phù hợp với hiện trường vụ án, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác được cơ quan điều tra thu thập đầy đủ trong hồ sơ vụ án.

Xét bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, khách thể bị cáo xâm phạm đến là trật tự quản lý hành chính. Vì vậy hành vi của bị cáo Đ đã có đầy đủ các yếu tố cấu thành tội “Chống người thi hành công vụ” được quy định tại khoản 1 Điều 330 của Bộ luật hình sự.

Tại điều khoản này quy định như sau:

“1. Người nào dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực hoặc dùng thủ đoạn khác cản trở người thi hành công vụ thực hiện công vụ của họ hoặc ép buộc họ thực hiện hành vi trái pháp luật, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.”.

[3] Hành vi của bị cáo Đ là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính đó là cản trở hoạt động bình thường và đúng đắn của lực lượng Công an, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, việc đưa bị cáo ra xét xử công khai tại phiên tòa hôm nay là cần thiết, nhằm răn đe giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt sống có ích cho xã hội nói riêng và cũng nhằm phòng ngừa trong toàn xã hội nói chung.

[4] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Anh Huỳnh Thanh N bị thương tích vùng cằm trái và đùi phải, nhưng anh Nhàn không yêu cầu bị cáo bồi thường, nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

Anh Phạm D bị Đ dùng tay đánh trúng vùng đầu, nhưng anh D không yêu cầu bồi thường, nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng: Đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa đúng với quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Đối với anh Huỳnh Thanh N bị thương tích vùng cằm trái và đùi phải, tổng tổn thương cơ thể là 04% do bị cáo Đạt gây ra. Anh Nhàn có đơn rút đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với Đ, nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

Đối với anh Phạm D, bị Đ dùng tay đánh trúng vùng đầu nhưng không có thương tích, anh D từ chối giám định thương tích và không yêu cầu xử lý hình sự đối với Đ, nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[8] Về án phí: Bị cáo Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phan Tấn Đ đã phạm tội “Chống người thi hành công vụ”.

Áp dụng khoản 1 Điều 330; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Phan Tấn Đ 10 (Mười) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/3/2023.

2. Về vật chứng, áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 nón bảo hiểm màu xanh của bị cáo Phan Tấn Đ.

(Vật chứng nêu trên do Chi cục Thi hành án dân sự huyện LV giữ theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 01/6/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện LV với Chi cục Thi hành án dân sự huyện LV).

3. Về án phí, áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Phan Tấn Đ phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo Phan Tấn Đ có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án tỉnh Đồng Tháp trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Riêng anh Huỳnh Thanh N và anh Phạm D có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án tỉnh Đồng Tháp trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- Sở Tư pháp Đồng Tháp;
- VKSND huyện LV;
- CQCSĐT CA huyện LV;
- CC THADS huyện LV;
- Bị cáo; Người có liên quan;
- Lưu: HSVA, VPTA ^(Duyên).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Hiến Cường

